

Theo nhữu chuyên gia, ngành dầu khí Việt Nam đang đi mọt nhữu thách thc khi h i nh p qu c t.

Sáng 26/9, t i Hà N i, T p chí C ng s n ph i h p v i Liên hi p các H i khoa h c và K thu t Việt Nam t ch c H i th o khoa h c v i ch đ “Ngành Dầu khí trong b i c nh h i nh p qu c t”.

### **Ngành dầu khí đóng góp 16-18% GDP**

Phát bi u đ d n t i H i th o, PGS,TS Vũ Văn Hà, Phó T ng Biên t p T p chí C ng s n cho bi t, i Việt Nam, ngành dầu khí tr i qua ch ng đ ng 55 k t khi đ oàn th m dò dầu l a 36 ra đ i năm 1961. Tháng 6/1986, vi c t n dầu thô đ u tiên đ c khai thác đã ghi danh Việt Nam vào danh sách các n c s n xu t dầu khí trên th gi i.



*Nhà máy l c dầu Dung Qu t*

Dầu khí và ngành công nghiệp dầu khí là ngành kinh tế trọng điểm của đất nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển của mọi tầng lớp ngành công nghiệp mũi nhọn khác. Ngành dầu khí đóng góp hơn 20% trong tổng thu ngân sách quốc gia, đóng góp 16-18% GDP trong các năm qua.

Bên cạnh đó, sự phát triển của ngành dầu khí còn góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đóng vai trò quan trọng trong chiến lược biển của Việt Nam, góp phần bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên vùng biển của Việt Nam.

Đặc biệt, là một ngành kinh tế có nhu cầu cao, hoạt động trong môi trường hợp tác quốc tế, ngành dầu khí Việt Nam đã đi tiên phong trong hội nhập kinh tế quốc tế những năm 70-80 của thế kỷ trước. Hiện nay, dự án Dung Quất là một thí dụ cho thấy Việt Nam có thể tham gia nền công nghiệp chủ biển dầu và khí khó vào loại cao nhất trong các ngành công nghiệp chủ biển.

Những thành tựu mà ngành dầu khí đạt được trong những thập niên qua đã mang lại cho Việt Nam vị trí quan trọng trong công đồng các quốc gia xuất khẩu dầu khí thế giới, đứng đầu về năng lực hợp tác quốc tế, trình độ khoa học kỹ thuật, công nghệ, quản lý điểu hành động của những người Việt Nam có thể điểu hành các dự án có quy mô lớn, điểu khiển đa chức năng, kỹ thuật phức tạp; đó là những hoạt động được thực hiện ngoài vùng 5 lĩnh vực chính là: Tìm kiếm, thăm dò và khai thác; lọc hóa dầu; công nghiệp khí; công nghiệp điện và dịch vụ dầu khí chất lượng cao. Đây đều là những lĩnh vực cốt lõi, nền tảng cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đòi hỏi công nghệ, kỹ thuật và nhân lực chất lượng cao.

Theo GS.TS Vũ Văn Hiến, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, đời sống Việt Nam, ngành dầu khí càng trở nên quan trọng bởi các nhu cầu của đất nước và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hiện nay, các nhà máy lọc dầu ở Việt Nam mới chỉ cung cấp được khoảng 35% nhu cầu trong nước. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ dầu mỏ của nước ta ngày càng tăng, không chỉ trong nước mà cả trong dài hạn do sự bùng nổ dân số, các ngành công nghiệp tiếp tục phát triển, đặc biệt là sự tăng tốc của ngành giao thông do nhu cầu đi lại ngày càng nhiều.

Từ năm 1987 đến nay, có hơn 77 hợp đồng dầu khí đã được ký kết, trong đó 53 hợp đồng đang còn hiệu lực.

Tính đến đầu năm 2010 đã khoan trên 600 giếng khoan tìm kiếm - thăm dò và khai thác dầu khí với khối lượng khoan gần 1,9 triệu m<sup>3</sup>. Ngành dầu khí đóng góp phần lớn ngoại tệ cho quốc gia với các sản phẩm chính và nền kinh tế là dầu khí, xăng dầu, khí nén cao áp và năng lượng sạch.

Trong giai đoạn vừa qua, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) cũng đã cung cấp gần 35 triệu m<sup>3</sup> khí khô cho sản xuất, 40% sản lượng điện của toàn quốc, 35% - 40% nhu cầu ure và cung cấp 70% nhu cầu khí hóa lỏng cho phát triển công nghiệp và tiêu dùng dân sinh. Trong giai đoạn trước đây, xuất khẩu dầu thô có thể đã tăng trưởng cao và ổn định, đóng góp phần lớn kim ngạch xuất khẩu của cả nước, bình quân khoảng 15%. Hiện nay, tỷ trọng này đã giảm và chỉ còn chiếm khoảng 7,5%.

## **Nhiệm vụ thách thức**

Trong bối cảnh hiện nay, theo GS.TS Vũ Văn Hiến, "khi giá dầu trên thế giới sụt giảm mạnh, nhiệm vụ nguồn năng lượng mới để phát triển thì ngành dầu khí nói chung và Việt Nam đứng trước nhiệm vụ khó khăn, thách thức".

Chắc hẳn tất cả đều khó khăn, GS.TS Vũ Văn Hiến cho rằng, việc khai thác mỏ dầu khí chính mình thì dễ, nguyên nhân chính do thiếu vốn... Quá trình khai thác dầu từ các mỏ ngoài quốc gia gặp nhiều khó khăn và thiếu hụt vốn nên không hoàn thành kế hoạch. Sản lượng điện của Ngành Dầu khí năm 2016 tuy hoàn thành kế hoạch đưa ra nhưng thấp hơn so với công suất khả năng của các nhà máy điện và các công trình. Tiêu thụ sản phẩm của Nhà máy Điện Cà Mau, Nhà máy Điện Phú Mỹ, Nhà máy lọc dầu Dung Quất... có sụt giảm sút.

Đáng chú ý, các đơn vị doanh nghiệp dầu khí gặp rất nhiều khó khăn do khối lượng và giá doanh thu giảm. Một số doanh nghiệp dầu khí, hiện nay công tác đầu tư xây dựng mới các dự án còn thấp, không phù hợp với thị trường đưa vào vận hành; cá biệt có dự án không thể thực hiện được các tiêu chuẩn, một số dự án thực hiện chậm, một số dự án tính toán sai các yếu tố đầu vào (công nghệ, nguyên liệu) dẫn tới không có hiệu quả ....

Đáng quan trọng hơn nữa đó là ngành dầu khí Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức,

PGS.TS Vũ Văn Hà cho rằng, ngành khó khăn đó đến từ yêu cầu thị trường và cạnh tranh tác động khách quan trong bối cảnh hội nhập quốc tế càng ngày càng sâu rộng; áp lực biến đổi môi trường cũng tăng đột biến làm cho các nhà máy sản xuất nhiên liệu phải liên tục chuyển theo các tiêu chuẩn ngày càng khắt khe; cạnh tranh của các nguồn năng lượng khác, nhất là năng lượng sạch, tái tạo dồi dào và chi phí tác động của giá dầu giảm....

Phân tích bối cảnh hiện tại khó khăn, nhìn từ góc độ thị trường mới, ông Trưởng ngành Đình Tuyển, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại đánh giá, với các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia, với các cam kết cắt giảm thuế quan thì Hiệp định Antiga trong khu vực mở rộng thị trường ASEAN là có mức sâu nhất.

Theo đó, từ năm 2016, thuế nhập khẩu diesel, ma-dút đã có thuế suất là 0%. Riêng các loại xăng, thuế suất cũng sẽ được loại bỏ (0%) theo lộ trình, tác động không nhỏ đến ngành dầu khí trong nước.

Cũng theo ông Tuyển, nếu tiếp cận theo Hiệp định TPP, thị trường sẽ có tính cạnh tranh cao, không chỉ với các nhà sản xuất nước ngoài mà còn với ngành nhà nhập khẩu trong nước do thuế nhập khẩu xăng dầu sẽ được loại bỏ vào năm 2029.

Ông Tuyển còn nhận định, với sự hình thành cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), ngoài lộ trình cắt giảm thuế nhập khẩu thì sẽ có sự chuyển dịch lao động trong khu vực. Hiện tại có 8 ngành nghề cho phép lao động tự do di chuyển, chưa có ngành dầu khí. Nhưng trong tương lai với ngành dầu khí thì có thể mất sự lao động có tay nghề cao của PVN có thể chuyển sang tập đoàn dầu khí các nước ASEAN làm việc nước đi đầu tiên đó là tập đoàn PVN (chợ máu chợ t xám) hoặc các nước khác.

Đặc biệt, ông Tuyển cũng nhận định, với các cam kết của Việt Nam thuộc các hiệp định của Tổ chức Thương mại Thế giới trong các Hiệp định mở rộng thị trường tự do thương mại (TPP, EVFTA) và Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) là ngành thương mại có mức độ hội nhập sâu rộng nhất thì mức độ hội nhập của ngành Dầu khí Việt Nam còn hơn nữa.

Điều này, theo ông Tuyển, "do tính nhạy cảm của ngành dầu khí, trong đó có vùng biên giới thuế chi phí và quy định chi phí của ta mà phía nước láng giềng đang trình bày xâm phạm. Ngoài ra, cam kết nhập khẩu, mất mát từ đầu tư cho ngành dầu khí Việt Nam có thể

gian đ̄ chuȳn đ̄i, tích lũy tīm l̄c đ̄ phát trīn nh̄ng m̄t khác, cũng làm gīm đ̄ng l̄c ph̄n đ̄u v̄n lên trong m̄t môi tr̄ng c̄nh tranh. C̄n nh̄ r̄ng, trong thách th̄c luôn tīm m̄n nh̄ng c̄ h̄i và có đ̄i đ̄u v̄i thách th̄c m̄i bīt ta là ai và có th̄ làm đ̄c nh̄ng gì!".

**Xuân Thân/VOV.VN**